

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SỐ HHG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SỐ HHG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HHG DIGITAL TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110403530

3. Ngày thành lập: 29/06/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô CX01, Khu Đô Thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0568703066

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
2.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
3.	Dịch vụ đóng gói	8292
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Xuất nhập khẩu những mặt hàng công ty kinh doanh	8299
5.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ Hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
6.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
7.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao Chi tiết: - Kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	9312
8.	Hoạt động thể thao khác	9319
9.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
10.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động của các sàn nhảy và hoạt động của các phòng hát karaoke)	9329
11.	Lập trình máy vi tính	6201(Chính)
12.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
13.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209

14.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
15.	Cổng thông tin Chi tiết: Hoạt động thương mại điện tử - Dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử (Không bao gồm hoạt động đấu giá) (Loại trừ Hoạt động báo chí)	6312
16.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại	6399
17.	Hoạt động của trụ sở văn phòng (trừ hoạt động của công ty tài chính, không tham gia vào việc quản lý)	7010
18.	Quảng cáo (Trừ loại nhà nước cấm)	7310
19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ hoạt động thám tử)	7320
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
21.	Hoạt động nhiếp ảnh (trừ - Hoạt động của phóng viên ảnh)	7420
22.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm: - Hoạt động của những nhà báo độc lập; - Thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; - Tư vấn chứng khoán;)	7490
23.	In ấn (Trừ loại nhà nước cấm)	1811
24.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ loại nhà nước cấm)	1812
25.	Sao chép bản ghi các loại	1820
26.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
27.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
28.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
29.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
30.	Hoạt động hậu kỳ	5912
31.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Trừ hoạt động phát hành chương trình truyền hình)	5913
32.	Hoạt động chiếu phim	5914
33.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
34.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
35.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729

36.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển (Loại trừ hoạt động nhà nước cấm.)	7730
37.	Đại lý du lịch	7911
38.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, quốc tế	7912
39.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
40.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
41.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
42.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
43.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
44.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc - Mua bán trang thiết bị y tế	4772

6. Vốn điều lệ: 66.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 6.600.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN VĂN VĨNH	Thôn Tuấn Mỹ, Xã Tân Thanh, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.320.0 00	13.200.000.000	20,000	0240870184 96	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.320.0 00	13.200.000.000	20,000		
2	VŨ VĂN NAM	Thôn Độc Lập, Xã Nam Trung, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	990.000	9.900.000.000	15,000	0340840092 56	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	990.000	9.900.000.000	15,000		

3	NGUYỄN THÀNH TRUNG	Thôn Bãi Sậy 2, Xã Tân Dân, Huyện Khoái Châu , Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.290.0 00	42.900.000.000	65,000	0330870025 97
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	4.290.0 00	42.900.000.000	65,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THÀNH TRUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Sinh ngày: 02/09/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 033087002597

Ngày cấp: 01/08/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự
xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Bãi Sậy 2, Xã Tân Dân, Huyện Khoái Châu , Tỉnh Hưng Yên,
Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Bãi Sậy 2, Xã Tân Dân, Huyện Khoái Châu , Tỉnh Hưng Yên, Việt
Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội